

Championnats Asiatiques

Tokyo (Chiba) 2019-06-15 S E M

Pool 1														Time: 08:30
Referee: VESALI Ali Reza (IRI)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	NURMATOV Javokhirbek	UZB		V5	V5	V4	4	V5	V5	0.83	28	13	+15	
2	DOVLETNAZAROV Jumanazar	TKM	1		V5	4	3	3	V5	0.33	21	25	-4	
3	TRUONG Tran Nhat Minh	VIE	1	3		V3	1	V5	V5	0.5	18	19	-1	
4	MINOBE Kazuyasu	JPN	3	V5	2		V5	V5	V5	0.67	25	19	+6	
5	HO Wai Hang	HKG	V5	V5	V5	4		V5	V5	0.83	29	20	+9	
6	ERGINA Lee Eigran	PHI	2	V4	1	2	4		V5	0.33	18	26	-8	
7	SAEEDUDDIN Ali	PAK	1	3	1	2	3	3		0	13	30	-17	

Pool 2														Time: 08:30
Referee: SASADA Ken-Ichi (JPN)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	ALSHATTI Abdulaziz	KUW		V5	V3	V5	V5	V5	V5	1	28	14	+14	
2	RAJENDRAN SHANTHIMOL Sherjin	IND	4		4	V5	V5	3	1	0.33	22	24	-2	
3	VORONIN Vyacheslav	TKM	2	V5		V5	4	V5	1	0.5	22	19	+3	
4	AGEEV Roman	TJK	0	0	2		0	0	1	0	3	30	-27	
5	BATCHULUUN Khash-Erdene	MGL	2	4	V5	V5		4	2	0.33	22	24	-2	
6	ALDAWOOD Jawad	KSA	3	V5	0	V5	V5		2	0.5	20	22	-2	
7	ALEXANIN Dmitriy	KAZ	3	V5	V5	V5	V5	V5		0.83	28	12	+16	

Pool 3 Time: 08:30

Referee: MAGHAYREH Eyyad (JOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	PETROV Roman	KGZ		V5	V5	0	2	V5	V5	0.67	22	17	+5
2	AN Sungho	KOR	2		2	0	V4	2	V4	0.33	14	26	-12
3	ENKHTSOGT Dulguun	MGL	1	V5		2	3	V5	2	0.33	18	24	-6
4	KANO Koki	JPN	V5	V5	V5		2	V5	V5	0.83	27	8	+19
5	ESMAEILI Mohammad	IRI	V3	3	V5	V5		V5	2	0.67	23	16	+7
6	ALOMAIRI Khalifah	KSA	4	V5	2	1	2		V4	0.33	18	25	-7
7	AGAYEV Ahmet	TKM	2	3	V5	0	V3	3		0.33	16	22	-6

Pool 4 Time: 08:30

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DURDYEV Mekan	TKM		1	3	2	2	4	4	0	16	28	-12
2	TAN Weixuan	SGP	V5		0	V5	V5	2	3	0.5	20	22	-2
3	NGUYEN Phuoc Den	VIE	V5	V5		3	V5	2	4	0.5	24	22	+2
4	KULUEV Nurlan	KGZ	V3	2	V5		1	1	0	0.33	12	25	-13
5	JOSE Noelito	PHI	V5	4	4	V5		1	V5	0.5	24	22	+2
6	PARK Sangyoung	KOR	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	13	+17
7	DERYABIN Ivan	KAZ	V5	V5	V5	V5	4	3		0.67	27	21	+6

Pool 5 Time: 08:30

Referee: AMARI Tetsuya (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SEET Isaac Kai Xuan	MAS		1	3	2	2	3	3	0	14	29	-15
2	JAYA KUSUMA Indra	INA	V5		V5	1	2	3	V5	0.5	21	24	-3
3	LEE Simon Renjie	SGP	V5	4		3	2	1	V5	0.33	20	27	-7
4	NGUYEN Tien Nhat	VIE	V5	V5	V5		V5	2	V5	0.83	27	18	+9
5	KUMAR Sunil	IND	V5	V5	V5	3		1	1	0.5	20	21	-1
6	KWEON Youngjun	KOR	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	13	+17
7	HAYES Isaac	AUS	V4	4	4	4	V5	3		0.33	24	24	0

Pool 6 Time: 08:30

Referee: SATO Kimiyoshi (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FONG Hoi Sun	HKG		V5	V5	V4	V4	3	3	0.67	24	18	+6
2	DANG Tuan Anh	VIE	2		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	27	16	+11
3	ALFADHLI Ali	KUW	2	2		4	4	V4	1	0.17	17	28	-11
4	LEE Samson Mun Hou	SGP	1	3	V5		4	2	V5	0.33	20	27	-7
5	ZHUMABAI UULU Daanyshman	KGZ	3	3	V5	V5		V5	3	0.5	24	25	-1
6	KEYHANI Mohammad Ali	IRI	V5	1	3	V5	4		V5	0.5	23	22	+1
7	CHINGAKHAM Jetlee Singh	IND	V5	2	V5	4	V4	3		0.5	23	22	+1

Pool 7 Time: 08:30

Referee: YAHYA Qasim Abdulla (QAT)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	LIU Andi Shen	NZL		0	4	2	1	1	0	8	25	-17
2	LAI Clarence Ka Tsun	HKG	V5		V5	V4	4	V5	0.8	23	11	+12
3	ENGLISH Alexander	AUS	V5	4		V5	V5	V5	0.8	24	18	+6
4	ALIMOV Fayzulla	UZB	V5	1	3		V5	V5	0.6	19	15	+4
5	JOSHUA KOH I-Jie	MAS	V5	V5	4	1		V5	0.6	20	17	+3
6	TUMENTSOGT Tului	MGL	V5	1	2	3	2		0.2	13	21	-8

Pool 8 Time: 08:30

Referee: SHACKLETON Nicola (NZL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	UYAMA Satoru	JPN		V5	4	V5	V5	V5	V5	0.83	29	15	+14
2	CHALOEMCHANEN Chinnaphat	THA	0		1	V5	V5	4	2	0.33	17	22	-5
3	SONG Hongjie	CHN	V5	V5		V5	V5	V5	V5	1	30	13	+17
4	UYANGA Margad-Erdene	MGL	1	1	3		2	1	V5	0.17	13	29	-16
5	HAN Elliot Yi Heng	SGP	4	1	1	V5		V5	3	0.33	19	26	-7
6	RADFORD Kristian	AUS	4	V5	2	V5	4		V5	0.5	25	24	+1
7	VAG-URMINSKY Paul Frantisek	CAM	1	V5	2	4	V5	4		0.33	21	25	-4

Pool 9												Time: 08:30	
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind	
1	CHANTHARAPIDOK Tanwa	THA		1	3	V5	2	V5	0.4	16	22	-6	
2	NA Jongkwan	KOR	V5		V5	V5	2	V5	0.8	22	16	+6	
3	HSIEH Po-Hsien	TPE	V5	3		4	4	V5	0.4	21	22	-1	
4	CROOK Lachlan	AUS	4	3	V5		4	V5	0.4	21	23	-2	
5	LAN Minghao	CHN	V5	V5	V5	V5		V5	1	25	16	+9	
6	BAKER Matthew	NZL	3	4	4	4	4		0	19	25	-6	

Pool 10												Time: 08:30	
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind	
1	OBOTNIN Nikolai	TJK		3	V5	2	V5	3	0.4	18	21	-3	
2	YAMADA Masaru	JPN	V5		3	V5	V5	V5	0.8	23	15	+8	
3	LUMAHAN Darylle Joshua	PHI	4	V5		4	2	2	0.2	17	23	-6	
4	ALEKSANDROV Roman	UZB	V5	4	V5		V5	V5	0.8	24	16	+8	
5	MATKERIMOV Nazarbek	KGZ	2	2	V5	1		4	0.2	14	22	-8	
6	ALFOUDARI Hassan	KUW	V5	1	V5	4	V5		0.6	20	19	+1	

Pool 11												Time: 08:30	
Referee: CREESE Peter (AUS)													
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind	
1	KURBANOV Ruslan	KAZ		V5	V5	V5	V5	2	0.8	22	16	+6	
2	JUENG-AMNUAYCHAI Korakote	THA	4		4	V5	1	4	0.2	18	22	-4	
3	AL DAWOOD Zakaria	KSA	2	V5		3	2	V5	0.4	17	20	-3	
4	KURGANSEKIY Andrey	TJK	1	2	V5		4	1	0.2	13	23	-10	
5	WANG Zijie	CHN	4	V5	V5	V5		V5	0.8	24	15	+9	
6	CHIN Jui Chi	TPE	V5	V5	1	V5	3		0.6	19	17	+2	

Pool 12

Time: 08:30

Referee: HAMANO Tadashi (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	SOKOLOV Oleg	UZB		V5	V5	V5	V5	V5	1	25	12	+13
2	SHI Gaofeng	CHN	4		4	V4	V5	V5	0.6	22	21	+1
3	CHUANG Po Yu	TPE	1	V5		V5	V5	1	0.6	17	18	-1
4	NONGTHOMBAM Santosh Singh	IND	3	3	3		4	2	0	15	24	-9
5	OGILVIE Sheldon	NZL	2	4	1	V5		3	0.2	15	24	-9
6	ABED Faisal	KSA	2	4	V5	V5	V5		0.6	21	16	+5

Pool 13

Time: 08:30

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	NG Ho Tin	HKG		V4	0	V5	V2	V5	0.8	16	13	+3
2	ANUPONGKUNKIT Kantaphat	THA	3		V5	V5	V5	3	0.6	21	20	+1
3	ALIMZHANOV Elmir	KAZ	V5	4		V5	V5	4	0.6	23	14	+9
4	PEREZ Reynaldo Jr.	PHI	4	3	3		3	3	0	16	25	-9
5	BISHOP William	NZL	1	4	1	V5		2	0.2	13	20	-7
6	CHENG Hao-Wen	TPE	0	V5	V5	V5	V5		0.8	20	17	+3